

**TỔNG CÔNG TY VẬN TẢI THỦY PETROLIMEX
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO**



PETROLIMEX

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016**

Hải phòng, tháng 4 năm 2017

MỤC LỤC

I. Thông tin chung	3
1. Thông tin khái quát	3
2. Quá trình hình thành và phát triển	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	4
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	4
4.1. Mô hình quản trị:	4
4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:	6
4.3. Các Công ty con, Công ty liên kết.....	7
5. Định hướng phát triển	8
6. Các rủi ro.....	8
II. Tình hình hoạt động trong năm 2016	9
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	9
2. Tổ chức và nhân sự	9
2.1. Danh sách ban điều hành	9
2.2. Số lượng CBCNV và những chính sách đối với người lao động	15
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	16
4. Tình hình tài chính	17
4.1. Tình hình tài chính	17
4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	18
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	18
5.1. Cổ phần:	18
5.2. Cơ cấu cổ đông: (theo danh sách chốt ngày 10/03/2017):.....	19
5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:	19
5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ.....	19
5.5. Các chứng khoán khác.....	19
III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc	19
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	19
2. Tình hình tài chính	22
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	22
4. Kế hoạch năm 2017.....	23
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	24
1. Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	24
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty	24
3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị.....	26
V. Quản trị Công ty	27
1. Hội đồng quản trị.....	27
1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.....	27
a) Thành viên.....	27
b) Cơ cấu.....	28
1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị	33
2. Ban kiểm soát	37
2.1. Thành viên.....	37
2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát	40
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	41
3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích.....	41

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

3.2. <i>Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan</i>	42
3.3. <i>Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ</i>	43
3.4. <i>Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty</i>	43
VI. Báo cáo tài chính	43
1. <i>Ý kiến kiểm toán</i>	43
2. <i>Báo cáo tài chính được kiểm toán</i>	44

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO
- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp Công ty Cổ phần mã số Doanh nghiệp số 0200113152 đăng ký lần đầu ngày 26/12/2005, đăng ký thay đổi lần 16 ngày 06/9/2016.
- Vốn điều lệ: 684.709.410.000 đồng
- Vốn đầu tư của CSH: 684.709.410.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 37 Phan Bội Châu - Phường Quang Trung - Quận Hồng Bàng - Thành phố Hải Phòng
- Địa chỉ liên hệ: Số 43 Quang Trung - Phường Quang Trung - Quận Hồng Bàng - Thành phố Hải Phòng
- Số điện thoại: 0313. 838.680
- Số fax: 0313. 838.033
- Website: vipco.com.vn
- Mã cổ phiếu: VIP

2. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 22/7/1980, Bộ Vật Tư, nay là Bộ Công Thương có quyết định số 1683/VT- QĐ thành lập Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I trực thuộc Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam, tiền thân của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO ngày nay;

Ngày 29/9/2005, Bộ Thương Mại nay là Bộ Công Thương có quyết định số 2439/QĐ-BTM chuyển đổi Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I thành Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO;

Ngày 02/12/2005, đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO; ngày 26/12/2005, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần;

Ngày 09/11/2006, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Giấy phép niêm yết số 71/UBCK-GPNY cho phép Công ty được niêm yết **35.100.000 cổ phiếu** trên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM. Ngày 21/12/2006 cổ phiếu của Công ty lần đầu tiên được giao dịch;

Ngày 11/04/2007, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM có quyết định số 21/QĐ-TTGDCK chấp thuận cho Công ty được niêm yết bổ sung **7.020.000 cổ phiếu** phát hành bổ sung tăng vốn điều lệ lên **421.200.000.000 đồng**. Ngày 19/4/2007 cổ phiếu phát hành bổ sung chính thức được giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;

Ngày 17/12/2007, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM có quyết định số 180/QĐ-SGDHCM chấp thuận cho Công ty được niêm yết bổ sung **17.687.785 cổ phiếu** phát hành

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

bổ sung tăng vốn điều lệ lên **598.077.850.000 đồng**. Ngày 25/12/2007 cổ phiếu phát hành bổ sung chính thức được giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;

Ngày 17/7/2014, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM có quyết định số 272/QĐ-SGDHCM chấp thuận cho Công ty được niêm yết bổ sung **4.185.615 cổ phiếu** phát hành bổ sung tăng vốn điều lệ lên **639.934.000.000 đồng**. Ngày 21/7/2014 cổ phiếu phát hành bổ sung chính thức được giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;

Ngày 13/7/2016, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM có quyết định số 280/QĐ-SGDHCM chấp thuận cho Công ty được thay đổi niêm yết với số lượng chứng khoán thay đổi niêm yết: **4.477.541 cổ phiếu**. Tổng số lượng chứng khoán niêm yết sau khi thay đổi niêm yết là: **68.470.941 cổ phiếu** tương đương với tổng giá trị theo mệnh giá là: **684.709.410.000 đồng**. Ngày 22/7/2016 cổ phiếu phát hành bổ sung chính thức được giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Vận tải ven biển và viễn dương;
- Đại lý vận tải đường biển, môi giới tàu biển và bốc dỡ hàng hóa tại cảng biển, khai thuê hải quan;
- Kinh doanh khai thác cầu cảng;
- Kinh doanh xăng dầu, gas hóa lỏng, các sản phẩm hóa dầu;
- Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa;
- Kinh doanh vật tư, thiết bị, phụ tùng;
- Kinh doanh dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu;
- Hoạt động kho bãi và dịch vụ kho ngoại quan;
- Cho thuê nhà, văn phòng;
- Cung ứng và quản lý nguồn lao động.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị:

- Công ty được tổ chức hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Công ty có Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các Phòng/Ban.

Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ có nhiệm vụ thảo luận và thông qua các báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm, các báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty về tình hình hoạt động kinh doanh; quyết định các phương án, kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung, sửa đổi

Điều lệ của Công ty; bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là tổ chức quản trị cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 07 thành viên với nhiệm kỳ thành viên HĐQT tối đa là 05 năm. Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm:

- | | |
|-------------------------|-----------------|
| - Ông Nguyễn Văn Hùng | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Vũ Đình Hiến | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Vũ Quang Khánh | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Đặng Quang Tuấn | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Hữu Thành | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Đình Thanh | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Quang Minh | - Ủy viên HĐQT |

Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị và tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát Công ty hiện tại gồm 03 Kiểm soát viên với nhiệm kỳ của Kiểm soát viên tối đa là 05 năm do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

Ban Kiểm soát Công ty hiện nay gồm:

- | | |
|---------------------------|------------------|
| - Ông Lê Đức Bình | - Trưởng ban |
| - Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan | - Kiểm soát viên |
| - Bà Hoàng Thị Thúy Hương | - Kiểm soát viên |

Ban điều hành:

Ban điều hành hiện tại của Công ty gồm có Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng;

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm với nhiệm kỳ 04 năm; là người đại diện theo pháp luật của Công ty; là người chịu trách nhiệm chính trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

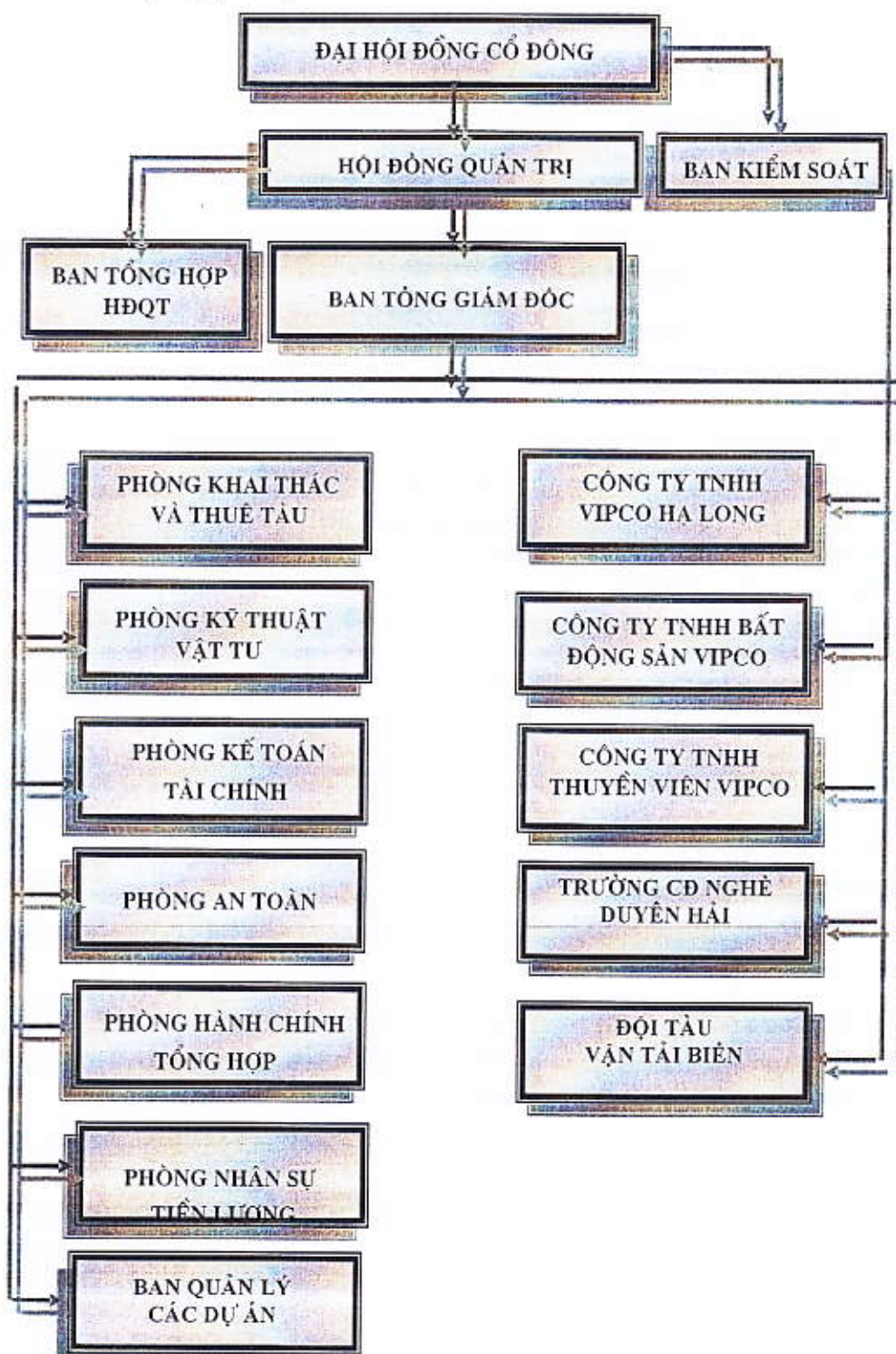
Ban điều hành của Công ty hiện nay gồm:

- | | |
|--------------------|-----------------|
| - Ông Vũ Đình Hiến | - Tổng Giám đốc |
|--------------------|-----------------|

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

- Ông Vũ Quang Khánh - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Đào Ngọc Trung - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Hữu Thành - Phó Tổng Giám đốc
- Bà Nguyễn Thị Thanh Hào - Kế toán Trưởng

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



4.3 Các Công ty con, Công ty liên kết

4.3.1. Công ty TNHH một thành viên VIPCO Hạ Long:

- Địa chỉ: Tổ 6, khu 5, Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.

- Điện thoại: 033.829 183 Fax : 033.826 016

- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu, gas và các thiết bị sử dụng gas; Vận tải thủy, đại lý tàu biển, đại lý vận tải, môi giới hàng hải; Xuất nhập khẩu hàng hóa, vật tư, thiết bị phụ tùng, cung ứng tàu biển, kiểm đếm, khai thuê hải quan; Dịch vụ du lịch và kinh doanh du lịch lữ hành nội địa; Bán buôn phân bón; Cho thuê nhà, văn phòng.

-Vốn điều lệ : 55.000.000.000 đồng (100% vốn của Công ty mẹ)

4.3.2. Công ty TNHH một thành viên Thuyền viên VIPCO:

- Địa chỉ: Số 156/109-Cụm CN Đồng Hoà-Đường Trường Chinh, Kiến An, Hải Phòng.

- Điện thoại: 031.3 532 006 Fax : 031.3 838 033

- Ngành nghề kinh doanh: Cho thuê thuyền viên

- Vốn điều lệ: 7.500.000.000 đồng (100% vốn của Công ty mẹ)

4.3.3. Công ty TNHH một thành viên Bất động sản VIPCO:

- Địa chỉ: Số 43 Quang Trung, Hồng Bàng, Hải Phòng.

- Điện thoại: 031.3530542 Fax: 031.3838033

- Ngành nghề kinh doanh: Thiết kế tổng mặt bằng quy hoạch, thiết kế kiến trúc, kết cấu các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. Giám sát thi công xây dựng dân dụng và công nghiệp. Cho thuê văn phòng; Khách sạn, nhà hàng; Bán buôn máy móc, thiết bị phụ tùng máy; Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa.

- Vốn điều lệ: 130.000.000.000 đồng (100 % vốn của Công ty mẹ)

4.3.4. Trường Cao đẳng nghề Duyên Hải:

- Địa chỉ: Số 156/109-Cụm CN Đồng Hoà-Đường Trường Chinh, Kiến An, Hải Phòng.

- Điện thoại: 031.3 778228 Fax : 031.3 891037

- Ngành nghề kinh doanh: Đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực cho xã hội

- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đ (70% vốn của Công ty mẹ)

4.3.5. Công ty cổ phần vận tải hóa dầu VP (Công ty liên kết)

- Địa chỉ: Phòng 702 - Tầng 7 Tòa nhà Central Tower số 43 Quang Trung - Phường Quang Trung - Quận Ngô Quyền – Thành phố Hải Phòng.

- Điện thoại: 031.3 730011

- Ngành nghề kinh doanh: Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương, bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan, đại lý tàu biển, môi giới và mua bán tàu biển.

- Vốn điều lệ: 150.761.770.000 đ, Công ty Cổ phần Vận tải xăng dầu VIPCO góp 45,10% vốn điều lệ.

5. Định hướng phát triển

5.1 Mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, tối đa hóa lợi ích cho cổ đông.

- Xây dựng hình ảnh và thương hiệu của VIPCO trên thương trường.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt tái cấu trúc các đơn vị thành viên phù hợp với quy định của Pháp luật và tình hình thực tế, để tập trung nguồn vốn cho ngành nghề kinh doanh chính là kinh doanh vận tải.

- Tập trung quy hoạch và phát triển đội tàu trẻ, hiện đại, nâng cao hiệu quả khai thác; phân đầu tăng tổng trọng tải đội tàu từ 137.707 DWT hiện tại lên trên 200.000 DWT. Song song với việc đầu tư, sẽ giải bán các tàu già cũ và đã hết khấu hao nhằm trẻ hóa và nâng cao năng lực cạnh tranh đội tàu.

- Dự kiến tăng vốn điều lệ lên gần 800 tỷ đồng.

- Phân đầu tổng doanh thu tăng bình quân từ 8% đến 10%/năm; lợi nhuận sau thuế tăng bình quân từ 5% đến 7%/năm và cổ tức từ 8%/năm trở lên.

5.3 Các mục tiêu đối với môi trường xã hội và cộng đồng của Công ty:

Công ty được thành lập để huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn trong việc phát triển các lĩnh vực kinh doanh đã đăng ký nhằm thu lợi nhuận tối đa, tăng lợi tức cho cổ đông, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, đóng góp cho ngân sách Nhà nước.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro về thị trường

Sự dư thừa về năng lực vận tải của đội tàu thế giới cùng với sự khan hiếm nguồn hàng và mức giá cước thấp khiến cho tăng trưởng của hoạt động vận tải gặp khó khăn. Thị trường bất động sản lao dốc và đóng băng nên tính thanh khoản kém, điều này cũng ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động kinh doanh bất động sản của Công ty. Bên cạnh đó sự cạnh tranh ngày càng lớn của các Công ty kinh doanh xăng dầu trong và ngoài Tập đoàn, và ảnh

hường của cơ chế kinh doanh xăng dầu gây khó khăn cho việc tăng sản lượng bán hàng của Công ty.

6.2. Rủi ro về tỷ giá và lãi suất

Hoạt động kinh doanh vận tải của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái (Đồng Đô la Mỹ).

Công ty chịu rủi ro về lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết, tuy nhiên rủi ro này sẽ được quản lý duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi từ các nguồn vay thích hợp.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2016

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Sản lượng:

- Sản lượng vận chuyển M3: 3.449.690 M3 đạt 93,23% kế hoạch và bằng 107,47% so với năm 2015.

- Sản lượng luân chuyển M3.Km: 5.789.148.841 M3.Km đạt 92,33% kế hoạch và bằng 108,54% so với năm 2015.

- Sản lượng xuất bán xăng dầu: 24.822 M3.T đạt 170,01% kế hoạch và bằng 224,82% so với năm 2015.

1.2 Doanh thu: 700.750.891.000 đồng đạt 98,63% kế hoạch và bằng 117,90% so với thực hiện năm 2015.

1.3 Lợi nhuận trước thuế: 101.797.965.000 đồng đạt 112,57% kế hoạch và bằng 147,94% so với thực hiện năm 2015.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách ban điều hành

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
1	Ông Vũ Đình Hiền	Tổng giám đốc	01/06/2015	Ủy viên HĐQT
2	Ông Vũ Quang Khánh	Phó Tổng giám đốc	01/07/2009	Ủy viên HĐQT
3	Ông Đào Ngọc Trung	Phó Tổng giám đốc	01/4/2015	
4	Ông Nguyễn Hữu Thành	Phó Tổng giám đốc	01/01/2016	Ủy viên HĐQT
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Hào	Kế toán Trưởng	01/06/2014	

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

2.1.1 Tổng giám đốc - ÔNG VŨ ĐÌNH HIẾN

<i>Họ và tên:</i>	VŨ ĐÌNH HIẾN
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	19/12/1974
<i>Nơi sinh:</i>	Yên Hưng, Quảng Ninh
<i>CMND:</i>	Số 031703130, Ngày cấp: 01/12/2010, Nơi cấp: Hải Phòng
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 29/275 Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0912.560.100
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Thạc sỹ máy tàu biển, Máy trưởng tàu biển hạng 1
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 10/1998 - 06/2006 :	Sỹ quan máy tàu biển trưởng ĐHHH, Máy 2 tàu biển Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ Từ 06/2006 -08/2008:	Máy trưởng tàu biển Công ty Vận tải TNHH MTV Thuyền viên Vipco.
+ Từ 09/2008 -04/2013:	Chuyên viên, Quyền trưởng phòng, Trưởng phòng An toàn, Trưởng phòng Kỹ thuật - vật tư Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco
+ Từ 05/2013 - 05/2015:	Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ Từ 11/2014 - nay:	Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.
+ Từ 06/2015 - nay:	Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ Từ 06/2015 - nay:	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thuyền viên Vipco
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty</i>	Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thuyền viên Vipco.

2.1.2 Phó Tổng giám đốc - ÔNG VŨ QUANG KHÁNH

<i>Họ và tên:</i>	VŨ QUANG KHÁNH
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	29/10/1962
<i>Nơi sinh:</i>	Xã Phương Định, Trục Ninh, Nam Định
<i>CMND:</i>	Số 031634188, Ngày cấp: 14/03/2007, Nơi cấp: Hải Phòng
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	1/1A-174 Văn Cao, Ngô Quyền, Hải Phòng
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	031.838836
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Kỹ sư kinh tế vận tải sông; Cử nhân kinh tế thương mại
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 09/1988 - 10/1999:	Cán bộ, Phó trưởng phòng, Trưởng phòng kế toán Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I
+ Từ 11/1999 - 12/2005 :	Kế toán trưởng Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I;
+ Từ 01/2001 - 12/2003	Ủy viên HĐQT Công ty PTS Hải Phòng
+ Từ 2003 - 06/2009	Ủy viên HĐQT Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng
+ Từ 01/2006 -06/2009:	Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO;
+ Từ 01/2009 - nay:	Chủ tịch Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long
+ Từ 07/2009 - nay:	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO.
+ Từ 11/2014 - nay:	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO
+ Từ 11/2014 - 4/2016:	Ủy viên HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Xanh VIP
+ Từ 10/2016 - nay:	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty</i>	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long,
Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV
Bất động sản Vipco.

2.1.3 Phó Tổng giám đốc - ÔNG ĐÀO NGỌC TRUNG

Họ và tên: ĐÀO NGỌC TRUNG
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 28/9/1965
Nơi sinh: Hàm Thuận, Hàm Nghĩa, Bình Thuận
CMND: Số 030856489, Ngày cấp: 19/4/2011, Nơi cấp:
Hải Phòng
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 534 Ngô Gia Tự, Hải An, Hải Phòng
Số ĐT liên lạc: 0903.211599
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác:
+ *Từ 05/1987 - 06/1996 :* Thợ điện XN sửa chữa tàu biển 2 - Nhà máy sửa
chữa tàu biển Nam Triệu.
+ *Từ 07/1996 - 3/1998:* Cán bộ phòng TCTL - Nhà máy sửa chữa tàu
biển Nam Triệu.
+ *Từ 4/1998 - 12/2001:* Cán bộ phòng TCLĐ Thanh tra Công ty Vận tải
Xăng dầu đường thủy I
+ *Từ 01/2002 - 12/2005:* Chuyên viên phòng TCTL - Công ty Vận tải
Xăng dầu đường thủy I
+ *Từ 01/2006 - 5/2006:* Phụ trách phòng Nhân Chính - Công ty CP Vận
tải Xăng dầu Vipco.
+ *Từ 6/2006 - 3/2009:* Trưởng phòng Nhân Chính - Công ty CP Vận tải
Xăng dầu Vipco.
+ *Từ 4/2009 - 5/2010:* Phó Giám đốc - Công ty THHH MTV Thuyền
viên Vipco.
+ *Từ 06/2010 - 3/2015:* Trưởng phòng Nhân Chính - Công ty CP Vận tải
Xăng dầu Vipco.
+ *Từ 4/2015 - nay:* Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng

dầu Vipco

+ Từ 6/2015 - nay: Chủ tịch Công đoàn Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Phó Tổng giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

2.1.4 Phó Tổng giám đốc - ÔNG NGUYỄN HỮU THÀNH

Họ và tên: NGUYỄN HỮU THÀNH

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 26/6/1971

Nơi sinh: Lý Nhân, Nam Định

CMND: Số 030775606, Ngày cấp: 17/01/2005, Nơi cấp: Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 4/25 Lương Khánh Thiện, Ngô Quyền, Hải Phòng

Số ĐT liên lạc: 0913.020.122

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy tàu biển, Máy trưởng tàu biển hạng I

Quá trình công tác:

+ Từ 10/1998 - 11/2006 : Thợ máy, Sỹ quan máy, Máy trưởng tàu biển Công ty Vận tải biển Việt nam (VOSCO)

+ Từ 06/2006 -02/2009 Sỹ quan máy tàu biển Công ty CP Vận tải xăng dầu VITACO

+ Từ 4/2009 -03/2013: Sỹ quan, Máy trưởng tàu biển Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.

+ Từ 4/2013 -9/2013: Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật - vật tư Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco

+ Từ 10/2013 - 12/2015: Trưởng phòng Kỹ thuật - vật tư Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco

+ Từ 12/2013 - nay: Ủy viên BKS Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP.

+ Từ 01/2016 - nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.

+ Từ 04/2016 - nay Ủy viên HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Vipco.

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Kiểm soát viên Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP.

2.1.4 Kế toán Trưởng – Bà NGUYỄN THỊ THANH HẢO

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THANH HẢO
Giới tính: Nữ
Ngày tháng năm sinh: 18/11/1977
Nơi sinh: Yên Phong, Bắc Ninh
CMND: Số 100670709, Ngày cấp: 28/09/2009, Nơi cấp: Quảng Ninh

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh

Số ĐT liên lạc: 031.3530836

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế trường Đại học Kế toán tài chính.

Quá trình công tác:

+ *Từ 10/1999 - 05/2001:* Nhân viên phòng Kế toán - Mỏ than Thành Công, Quảng Ninh

+ *Từ 06/2001 - 03/2013:* CV kế toán, Phó trưởng phòng, trưởng phòng, kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long.

+ *Từ 04/2013 - 06/2013* Phó trưởng phòng KTTC Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

+ *Từ 07/2013 - 05/2014* Trưởng phòng KTTC Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

+ *Từ 06/2014 - nay:* Kế toán trưởng Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

+ *Từ 12/2013 - nay:* Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP vận tải hóa dầu VP.

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trường ban Kiểm soát Công ty CP vận tải hóa dầu VP.

2.2. Số lượng CBCNV và những chính sách đối với người lao động.

Stt	Các chỉ tiêu chính	Năm 2016
1	Tổng số lao động (Người)	511
2	Tổng quỹ lương thực hiện (đồng)	94.794.994.616
3	Thu nhập bình quân (đ/người/tháng)	15.459.066

Chính sách đối với người lao động:

2.2.1. Chính sách lương, thưởng và phụ cấp:

Người lao động được trả lương tháng một lần theo hệ số lương chức danh công việc. Định kỳ hàng năm theo nhu cầu công việc, các điều kiện, tiêu chuẩn, thành tích đóng góp hoặc thay đổi chức danh, người lao động sẽ được tiến hành việc đánh giá, xếp hệ số lương và được quyết định khi có quá bán số thành viên Hội đồng lương thông qua. Những chuyên viên đã đạt kết quả thi nâng ngạch của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam sẽ được xếp chuyển nâng ngạch chuyên viên chính/ kỹ sư chính.

Đối với hệ số lương cơ bản và phụ cấp chức vụ theo Nghị định 205/2004/NĐ-CP của Chính phủ, Công ty chỉ áp dụng xếp cho người lao động để thu, nộp và giải quyết các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, trợ cấp ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, nghỉ hưu, nghỉ việc hưởng trợ cấp một lần.

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và nguồn quỹ tiền lương của đơn vị định kỳ 6 tháng, 9 tháng, tổng kết năm, Công ty sẽ xem xét để trích thưởng và phân phối lại quỹ lương cho người lao động theo kết quả, thành tích đóng góp của từng người trong năm.

2.2.2. Chính sách bảo hiểm:

Công ty thống nhất áp dụng thu, nộp, tham gia các chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động trên cơ sở sử dụng hệ số lương cơ bản và phụ cấp chức vụ theo quy định của Nhà nước.

Hàng năm Công ty đều tổ chức học tập, huấn luyện, hướng dẫn thông báo cho người lao động về những quy định, biện pháp làm việc an toàn vệ sinh lao động và những yếu tố xảy ra tai nạn ở từng công việc để cho mọi người biết. Tại nơi làm việc người lao động được trang bị đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ phòng tránh.

Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động mỗi năm một lần. Nếu phát hiện người lao động mắc bệnh nghề nghiệp, bệnh mãn tính do ảnh hưởng của nghề nghiệp Công ty sẽ có trách nhiệm bố trí cho người lao động chữa trị.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

2.2.3. Chính sách khen thưởng:

Người lao động sẽ được hưởng tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua như: Lao động tiên tiến, tiên tiến xuất sắc, Chiến sỹ thi đua, được tặng bằng khen, giấy khen, huân huy chương các loại, thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, năng suất cao... Mức thưởng do Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty xét quyết định.

2.2.4. Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và đa dạng nghiệp vụ cho CBNV thông qua việc thường xuyên cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ trong và ngoài nước.

2.2.5. Chính sách chế độ khác

Căn cứ vào nguồn quỹ phúc lợi và nguồn quỹ công đoàn hàng năm, người lao động sẽ được trợ cấp khi gặp khó khăn đột xuất, được tổ chức tham quan nghỉ mát và tham gia các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ thể thao, được tặng quà vào các dịp lễ Tết trong năm...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Các Công ty con, Công ty liên kết

3.1. Công ty TNHH một thành viên VIPCO Hạ Long:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2015	Tại 31/12/2016	So sánh (%)
1. Tổng doanh thu	151,277	138,864	91,79
2. Tổng chi phí	151,214	138,451	91,56
3. Lợi nhuận trước thuế	63,189	413,474	654,34

3.2. Công ty TNHH một thành viên Thuyền viên VIPCO

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2015	Tại 31/12/2016	So sánh (%)
1. Tổng doanh thu	55,389	65,303	117,90
2. Tổng chi phí	55,331	65,047	117,56
3. Lợi nhuận trước thuế	0,058	0,256	441,38

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

3.3. Công ty TNHH một thành viên Bất động sản VIPCO

DVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2015	Tại 31/12/2016	So sánh (%)
1. Tổng doanh thu	30,622	27,721	90,53
2. Tổng chi phí	26,057	20,410	78,33
3. Lợi nhuận trước thuế	4,565	7,311	160,15

3.4 Trường Cao đẳng nghề Duyên Hải

DVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2015	Tại 31/12/2016	So sánh (%)
1. Tổng doanh thu	1,316	0,683	51,90
2. Tổng chi phí	2,546	9,023	354,40
3. Lợi nhuận trước thuế	(1,230)	(8,340)	-

3.5 Công ty cổ phần vận tải hóa dầu VP

DVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2015	Tại 31/12/2016	So sánh (%)
1. Tổng doanh thu	145,710	143,450	98,45
2. Tổng chi phí	136,939	122,500	89,46
3. Lợi nhuận trước thuế	8,771	20,950	238,86

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Đơn vị tính: 1.000 Đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2015	Tại 31/12/2016	So sánh (%)
1. Tổng giá trị tài sản	1.512.937.867	1.707.344.939	112,85
2. Doanh thu thuần	576.918.096	630.819.031	109,34
3. Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh	60.765.700	101.120.689	166,41
4. Lợi nhuận khác	8.934.234	677.275	7,58
5. Lợi nhuận trước thuế	69.699.934	101.797.965	146,05
6. Lợi nhuận sau thuế	52.822.738	80.770.511	152,91
7. Tỷ lệ trả cổ tức	12%	8%	66,67
	(5% trả bằng tiền mặt và 7% trả bằng cổ phiếu thưởng)		

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	31,29	34,89
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	45,54	53,57
- Nợ ngắn hạn/Vốn chủ sở hữu	%	25,06	18,31
2. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,01	1,22
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,69	0,76
3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	9,33	12,80
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	5,18	7,27
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	3,56	4,73

3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Số lượng chứng khoán đã phát hành:	68.470.941 cổ phiếu
<i>Trong đó:</i> Cổ phiếu phổ thông:	68.470.941 cổ phiếu
Cổ phiếu ưu đãi:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	68.470.941 cổ phiếu
<i>Trong đó:</i> Cổ phiếu phổ thông:	68.470.941 cổ phiếu
Cổ phiếu ưu đãi:	0 cổ phiếu

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

5.2 Cơ cấu cổ đông: (theo danh sách ngày 10/03/2017 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam):

STT	Diễn giải	Số cổ đông	Số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
	Tổng cộng	5.095	68.470.941	100
1	Cổ đông trong nước	4.941	64.776.384	94,60
1.1	Cổ đông Tổ chức	51	39.535.266	57,74
	- Cổ đông sở hữu trên 5%	2	38.537.481	56,28
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	49	997.785	1,46
1.2	Cổ đông cá nhân	4.890	25.241.118	36,86
	- Cổ đông sở hữu trên 5%			
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	4.890	25.241.118	36,86
2	Cổ đông nước ngoài	154	3.694.557	5,40
2.1	Cổ đông tổ chức	19	3.253.331	4,75
	- Cổ đông sở hữu trên 5%			
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	19	3.253.331	4,75
2.2	Cổ đông cá nhân	135	441.226	0,65
	- Cổ đông sở hữu trên 5%			
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	135	441.226	0,65

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Tăng VDL lần 4: từ 639.934.000.000 đồng lên 684.709.410.000 đồng vào tháng 06/2016 thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ: 100: 7.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

5.5 Các chứng khoán khác: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016 hoạt động vận tải nói chung, vận tải xăng dầu nói riêng đã bước đầu có sự tăng trưởng song mức chưa cao và vẫn còn nhiều khó khăn, tuy nhiên đến Quý 3/2016 thị trường lại có sự giảm sút đáng kể, năng lực đội tàu trong tình trạng dư thừa, nguồn hàng vận chuyển không có sự tăng trưởng, giá cước nhìn chung thấp. Đến thời điểm cuối năm giá thuê tàu cũng như giá cước vận chuyển quốc tế và khu vực vẫn đang ở mức thấp hơn so

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

với cùng kỳ. Nguồn hàng nhập khẩu của ngành một phần tiếp tục thực hiện về kho Vân Phong, giảm nguồn hàng nhập khẩu với các tàu Petrolimex về các cảng đầu mối.

Thị trường bất động sản nhìn chung đã có những chuyển biến tích cực, tuy nhiên cạnh tranh ngày càng gay gắt, nguồn cung lớn, đặc biệt về mảng cho thuê văn phòng; hoạt động kinh doanh xăng dầu của đơn vị vẫn rất khó khăn do ảnh hưởng của cơ chế và khả năng cạnh tranh thấp.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Số liệu hợp nhất đã kiểm toán)

STT	NỘI DUNG	ĐVT	TH2016	% SO VỚI	
				TH 2015	KH 2016
1	Tổng Doanh thu	1.000 đ	700.750.891	117,90	98,63
2	Tổng Chi phí	1.000 đ	598.952.926	113,97	96,60
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	101.797.965	147,94	112,57

1.1. Kinh doanh vận tải:

Đội tàu Petrolimex của Công ty được Tổng Công ty ký thuê định hạn ổn định 04 tàu ngay từ đầu năm, các tàu của Công ty về cơ bản luôn đáp ứng yêu cầu của người thuê với tình trạng kỹ thuật tốt. Công ty đã hoàn thành đầu tư và đưa vào khai thác tàu Petrolimex 18 từ cuối tháng 6/2016, chậm hơn so với kế hoạch và việc khai thác thời gian đầu gặp nhiều khó khăn do nguồn hàng và giá cước, tuy nhiên đã được Tổng Công ty thuê định hạn từ 01/10/2016.

Trong năm Công ty đã dùng để sửa chữa định kỳ các tàu Petrolimex 15, Petrolimex 06 và Petrolimex 16 với tổng số ngày dừng tàu khoảng 86 ngày, bảo đảm được kế hoạch cả về thời gian và kinh phí sửa chữa so với dự toán.

Mặc dù Công ty đã nỗ lực rất lớn trong quản lý kỹ thuật an toàn đội tàu, quản lý thuyền viên, có những giải pháp tiết kiệm chi phí sửa chữa, số ngày vận doanh của đội tàu đạt rất cao so với kế hoạch (cụ thể ngày tàu tốt: tàu Petrolimex 06 đạt 329,5/324 ngày, tàu Petrolimex 10 đạt 366/355 ngày, tàu Petrolimex 15 đạt 333/328 ngày, tàu Petrolimex 16 đạt 347/352 ngày). Tuy nhiên doanh thu, lợi nhuận vẫn thấp, không đạt được kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là do giá cước thuê tàu định hạn mặc dù đã được Tổng Công ty điều chỉnh tăng hai lần, nhưng vẫn thấp so với mức cước xây dựng kế hoạch từ đầu năm.

- Công tác quản lý kỹ thuật được nâng cao đã duy trì ngày tàu tốt cao

- Trong quá trình khai thác với tinh thần trách nhiệm cao của đội ngũ sĩ quan thuyền viên nên trong năm qua không để xảy ra sự cố mất an toàn trong quá trình khai thác, uy tín của Công ty ngày càng củng cố và nâng cao trên thị trường vận tải trong nước cũng như Quốc tế.

- Sản lượng vận chuyển: 3.449.690 M³, đạt 93,23% kế hoạch năm và bằng 107,47% so với cùng kỳ năm 2015;

- Doanh thu vận tải: 454.311.220.000 đồng, đạt 87,57% kế hoạch năm và bằng 117,70% so với cùng kỳ năm 2015;

- Lợi nhuận đã trừ lãi vay đầu tư, tỷ giá: 35.034.808.000 đồng, đạt 40,34% kế hoạch năm và bằng 65,77% so với cùng kỳ năm 2015.

1.2. Dịch vụ quản lý tàu.

Thực hiện tốt dịch vụ quản lý tàu đối với hai tàu chở nhựa đường, luôn đảm bảo đáp ứng các yêu cầu khai thác của chủ tàu, các yêu cầu của các chủ hàng, kho cảng. Doanh thu của dịch vụ này đạt 1,178 tỷ đồng.

1.3. Kinh doanh Xăng dầu.

- Với hình thức bán tái xuất tàu biển: Việc Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long không được trực tiếp bán hàng tạm nhập, tái xuất đã ảnh hưởng rất lớn đến uy tín và sự cạnh tranh của Công ty trên thị trường, giá bán của Công ty cao hơn các nhà cung cấp khác (do chỉ làm môi giới, không phải được ủy quyền bán trực tiếp), cơ chế quản lý tài chính chặt chẽ không linh hoạt như của các Công ty tư nhân, nên khó cạnh tranh với các đối thủ cùng kinh doanh trong lĩnh vực này.

- Với hình thức bán nội địa: Chiết khấu bán đại lý của Tập đoàn luôn thấp hơn các bên giao đại lý khác như PETEC, PV oil. Ngay với các đơn vị trong Tập đoàn, chiết khấu Công ty được hưởng cũng thấp hơn các đơn vị làm Tổng đại lý như Công ty xăng dầu B12, Công ty xăng dầu khu vực III... dẫn tới hiệu quả hoạt động chung thấp.

Mặc dù gặp những khó khăn nêu trên, nhưng do làm tốt công tác thị trường, quản lý tốt, nâng cao chất lượng phục vụ nên uy tín của Công ty ngày càng được củng cố, từng bước lấy lại thị trường. Sản lượng năm 2016 đạt 24.822 M3. Tấn đạt 170,01% kế hoạch đề ra và bằng 224,8% so với cùng kỳ năm 2015.

1.4. Kinh doanh Bất động sản và hoạt động khác.

- Kinh doanh Bất động sản: Nhìn chung, thị trường bất động sản tiếp tục có những chuyển biến tích cực, tuy nhiên cạnh tranh ngày càng gay gắt, nguồn cung lớn, đặc biệt về mảng cho thuê văn phòng, thị trường đón nhận thêm 02 tòa nhà hạng C là tòa nhà của Ngân hàng TMCP Quân đội và Ngân hàng BIDV với tổng diện tích 11.549 m²; về mảng nhà ở và biệt thự, Hải Phòng cũng đón nhận thêm những dự án mới là: Vincom Lê Thánh Tông, Vinhomes Riva City và Dự án biệt thự nghỉ dưỡng BRG Coastal City, ngoài ra phân khúc nhà ở nhỏ lẻ, các sản phẩm đầu cơ của 276 dự án phát triển nhà trước đây trong nội thành cũng đang phát triển mạnh. Mặc dù gặp nhiều khó khăn, nhưng Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO đã có chính sách giá bán hợp lý, sát với thị trường, đầu tư chỉnh trang đường hè tại Dự án Anh Dũng VII để thu hút khách; tích cực tiếp thị, tìm kiếm

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

khách hàng cho thuê văn phòng tại tòa nhà 43 Quang Trung nên trong năm 2016 đã cho thuê thêm được 641 m² (tăng 20% so với năm 2015) và làm được một số căn hộ thuộc Dự án Anh Dũng VII đem lại lợi nhuận cho Công ty.

1.5. Hoạt động khác:

+ Hoạt động đại lý: Năm 2016, Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long đã tập trung kiện toàn công tác đại lý tàu biển, đã ban hành “Quy chế phối hợp và quy trình nghiệp vụ Đại lý hàng hải”, nâng cao được chất lượng phục vụ, từng bước lấy lại và mở rộng thị phần, thị trường.

+ Hoạt động cung ứng thuyền viên: Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO tiếp tục duy trì ổn định hoạt động cung ứng cho các chủ tàu VIPCO, PG Tanker, Uniteam, Hóa dầu VP. Năm 2016, Công ty đã cung ứng tổng cộng 164 thuyền viên. Việc tuyển dụng, điều động và luân chuyển thuyền viên được thực hiện nghiêm túc và có sự phối hợp chặt chẽ với các chủ tàu.

+ Hoạt động đào tạo nghề: tiếp tục khó khăn do không tuyển sinh được.

- *Doanh thu kinh doanh Bất động sản và hoạt động khác:* 63.170.222.000 đồng, đạt 136,59% kế hoạch năm và bằng 115,26% so với cùng kỳ năm 2015;

- *Lợi nhuận kinh doanh Bất động sản và hoạt động khác:* 13.743.024.000 đồng, đạt 229,26% kế hoạch năm và bằng 176,71% so với cùng kỳ năm 2015.

1.6. Hoạt động tài chính.

Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ về việc thoái vốn đầu tư ngoài ngành, HĐQT đã triển khai thoái vốn tại Công ty CP Cảng Xanh VIP, Công ty đã thực hiện chuyển nhượng toàn bộ 13.500.000 cổ phần, thu hồi toàn bộ vốn đầu tư 135 tỷ đồng và có thặng dư 48,6 tỷ đồng tạo thêm nguồn lực vốn cho đầu tư phát triển đội tàu, giảm tỷ lệ vốn vay thương mại. Đây là nguyên nhân làm cho Tổng lợi nhuận của Công ty đạt vượt kế hoạch đề ra.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 1.707.344.939.498 đồng tăng 12,85 % so với 31/12/2015 là 194.407.072.243 đồng.

2.2 Vay nợ và các khoản phải trả:

Tổng nợ phải trả của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 595.607.805.104 đồng Trong đó Tổng nợ ngắn hạn là 203.543.903.241 đồng, Tổng nợ dài hạn là 392.063.901.863 đồng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã có giải pháp tích cực nâng cao chất lượng dịch vụ đội tàu, tăng cường quản lý hao hụt vận tải, mở rộng ra thị trường ngoài Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, thích ứng với điều kiện kinh doanh xăng dầu theo cơ chế cạnh tranh.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát từ việc lập kế hoạch đến triển khai thực hiện tất cả các khoản mục chi phí và định mức kinh tế kỹ thuật để thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí.

- Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện Hệ thống quản lý an toàn và kế hoạch an ninh tàu, không ngừng nâng cao chất lượng công tác quản lý. Thực hiện và duy trì hệ thống quản lý tích hợp, thực hiện ISO 9001-2008 và ISO 14000 đối với Công ty mẹ.

4. Kế hoạch năm 2017

Trên cơ sở đánh giá thực tế thực hiện năm 2016 và tập trung phân tích đánh giá toàn diện những mặt thuận lợi cũng như khó khăn thách thức, Công ty tiếp tục tiết giảm các chi phí, sắp xếp tinh giảm lao động; gắn chặt việc tăng lương với tăng năng suất lao động cũng như hiệu quả kinh doanh.

Quyết liệt trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; nâng cao tinh thần trách nhiệm trong nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của cổ đông.

Kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2017 dự kiến đạt 93 tỷ đồng, duy trì tỷ lệ trả cổ tức 8% và thu nhập của người lao động không thấp hơn năm 2016.

Trên cơ sở định hướng nêu trên, Công ty thực hiện một số nội dung cụ thể sau:

4.1. *Về Khai thác đội tàu:* Tập trung vào thực hiện hợp đồng thuê tàu định hạn với Tổng công ty, căn cứ các điều khoản hợp đồng chủ động phối hợp với Tổng Công ty về kế hoạch khai thác đối với từng tàu trên cơ sở đó xây dựng các phương án sửa chữa, bảo dưỡng cũng như mua sắm vật tư phụ tùng đảm bảo phù hợp về cả thời gian và tiến độ nhằm rút ngắn thời gian sửa chữa, bảo dưỡng, tăng thời gian ngày tàu tốt để tăng doanh thu. Tiếp tục thực hiện những giải pháp để tiết giảm chi phí sửa chữa, vật tư và các chi phí khác.

4.2. *Về Kinh doanh xăng dầu:* Tăng cường tiếp thị mở rộng thị trường, tăng sản lượng và doanh thu, không để xảy ra rủi ro về tài chính. Xây dựng cơ chế, quy định cụ thể để ràng buộc trách nhiệm đến từng cá nhân trong quá trình tổ chức thực hiện bán hàng.

4.3. *Về Kinh doanh Bất động sản và hoạt động khác:* Đối với Dự án Anh Dũng VII, tập trung nghiên cứu thị trường, xây dựng giá bán trong năm 2017 và triển khai thực hiện bán theo đúng quy định. Tích cực tiếp thị và có giải pháp lấp đầy diện tích thuê tòa nhà 43 Quang Trung. Song song với công tác tái cấu trúc Công ty Bất động sản nhằm thu hồi nhanh vốn đầu tư tại các dự án kinh doanh bất động sản. Đối với hoạt động cho thuê thuyền viên đảm bảo sự ổn định và hiệu quả cao nhất.

4.4. *Về Kế hoạch đầu tư:* Nghiên cứu thị trường tàu cũng như thị trường vận tải mặt hàng nhựa đường để có thể đầu tư mua 01 tàu chở nhựa đường trọng tải khoảng 5.000 DWT và tàu chở xăng dầu trọng tải 20.000 DWT. Đối với Dự án cao ốc 37 Phan Bội Châu tiếp tục chào bán hoặc chuyển đổi công năng để thu hồi vốn đầu tư.

4.5 Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2016	KẾ HOẠCH 2017	SO VỚI TH 2016 (%)
1	Tổng doanh thu	1.000 đ	700.750.891	751.033.180	107,18
2	Tổng chi phí	1.000 đ	598.952.926	657.965.262	109,85
3	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	101.797.965	93.067.918	91,42
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.000 đ	21.027.454	18.617.362	88,54
5	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	80.770.511	74.450.556	92,18
6	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8	8	100

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

1.1. Về sản xuất kinh doanh năm 2016:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2016 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua, Hội đồng quản trị đã triển khai giao kế hoạch cho các Công ty, đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện, kết quả như sau:

- **Tổng Doanh thu:** đạt 700.750.890.800 đồng đạt 98,63% kế hoạch và bằng 117,90% so với thực hiện năm 2015.

- **Tổng lợi nhuận trước thuế:** đạt 101.797.964.534 đồng đạt 112,57% kế hoạch và bằng 147,94% so với thực hiện năm 2015.

- Trong năm Công ty đã đảm bảo an toàn tuyệt đối trong hoạt động SX-KD.

- Công ty đã nộp ngân sách đầy đủ theo đúng quy định, tích cực tham gia công tác an sinh xã hội và chăm lo đời sống vật chất cũng như tinh thần cho người lao động, tạo mọi điều kiện cho người lao động phát huy, cống hiến cho sự phát triển chung của Công ty.

1.2. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

- Sau khi phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua ngày 25/4/2016, Hội đồng quản trị đã lập hồ sơ báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và triển khai tăng vốn điều lệ sau khi có thông báo của UBCKNN.

- Ngày 16/6/2016 là ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần theo phương án.

- Ngày 22/7/2016, thực hiện việc lưu ký, niêm yết bổ sung 4.477.541 cổ phiếu phát hành thêm trên Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ

Chí Minh và thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký kinh doanh, theo đó vốn điều lệ tăng từ 639.934.000.000 đồng lên 684.709.410.000 đồng.

1.3. Công tác đầu tư tàu:

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ về đầu tư phát triển đội tàu, Hội đồng quản trị đã triển khai và hoàn thành đầu tư Petrolimex 18 với tổng giá trị quyết toán là: 488,397 tỷ đồng. Ngày 29/6/2016, đã thực hiện bàn giao, tiếp nhận và đưa tàu vào khai thác.

1.4. Công tác tái cấu trúc Công ty:

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ về tái cấu trúc Công ty gắn với thoái vốn các dự án đầu tư nhằm thu hồi vốn để tập trung nguồn vốn cho ngành nghề kinh doanh chính, năm 2016, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện như sau:

- Giao Tổng Giám đốc và Chủ tịch các đơn vị thành viên rà soát, báo cáo thực trạng hoạt động của đơn vị và đề xuất phương án tái cấu trúc trình Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Nhóm đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty tại Trường CĐ nghề Duyên Hải tích cực tìm kiếm đối tác, tuy nhiên do tình hình khó khăn của kinh tế nói chung và hoạt động đào tạo nghề nói riêng, đến nay việc thoái vốn chưa thực hiện được. Hiện đã hoàn thành việc thẩm định giá và đang xúc tiến các thủ tục để chuyển nhượng toàn bộ Trường theo đúng quy định của Pháp luật.

1.5. Công tác rà soát, sửa đổi bổ sung Điều lệ và Quy chế quản lý:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và tình hình thực tế của Công ty, ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 ngày 25/4/2016 đã thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty gồm 21 Chương, 54 Điều.

- Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ, sau khi hoàn thành phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, Hội đồng quản trị đã sửa đổi khoản 1 Điều 5 Điều lệ Công ty: “Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm thông qua Điều lệ này là 684.709.410.000 đồng”.

- Hội đồng quản trị đã thành lập Ban chỉ đạo rà soát sửa đổi Quy chế quản lý Công ty cho phù hợp với quy định của Pháp luật và thực tế sản xuất kinh doanh tại đơn vị nhằm nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp, tạo điều kiện cho Tổng giám đốc và Giám đốc các Công ty thành viên thực hiện nhiệm vụ của mình đạt hiệu quả cao.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

- Với vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của mình, Hội đồng quản trị đã tích cực trong lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên và các cán bộ quản lý trong các hoạt động, cụ thể:

- Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động quản lý điều hành của

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên.

- Yêu cầu Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên tăng cường công tác quản lý và thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về các hoạt động của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Chỉ đạo Nhóm đại diện xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường quản lý, bảo toàn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đem lại lợi nhuận cho Công ty.

Nhìn chung năm 2016, Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên, Nhóm đại diện và các cán bộ quản lý đã thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các chỉ đạo, quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị năm 2017

Căn cứ kết quả thực năm 2016, trên cơ sở đánh giá những thuận lợi, khó khăn và đặc điểm tình hình trong thời gian tới, Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch hoạt động cho năm 2017 như sau:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;

- Quyết liệt trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; nâng cao tinh thần trách nhiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của cổ đông. Một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính cơ bản năm 2017 như sau:

Tổng doanh thu: 751.033.180.000 đồng;

Lợi nhuận trước thuế: 93.067.918.000 đồng;

Tỷ lệ trả cổ tức: 08%/năm.

- Đẩy mạnh mọi mặt hoạt động của Hội đồng quản trị. Tăng cường đánh giá, kiểm tra, giám sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên; củng cố, nâng cao năng lực của bộ máy điều hành.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung, xây dựng hệ thống quy chế quản lý phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của Pháp luật;

- Tăng cường quan hệ với cổ đông nhằm cung cấp thông tin tới công chúng một cách nhanh chóng, kịp thời và minh bạch; bảo vệ quyền lợi tối đa cho cổ đông.

- Triển khai tái cấu trúc Công ty: Nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, cũng như tăng cường công tác quản trị, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch tái cấu trúc Công ty như sau:

* Trong năm 2017, tập trung hoàn thành tái cấu trúc các Công ty:

+ Đối với Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO: Sáp nhập vào Công ty mẹ.

+ Đối với Trường CD nghề Duyên Hải: Đẩy nhanh việc tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng toàn bộ Trường trong năm 2017.

* Các đơn vị còn lại, Hội đồng quản trị tiếp tục nghiên cứu, triển khai thực hiện các năm tiếp theo.

- Về kế hoạch đầu tư: Nghiên cứu triển khai đầu tư tàu vận tải, trong đó tập trung nghiên cứu đầu tư 01 tàu chở nhựa đường trọng tải khoảng 5.000 DWT và 01 tàu chở xăng dầu trọng tải 20.000 DWT.

1. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

1.1.1 Thành viên

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Văn Hùng	Chủ tịch	25/04/2016	TV không điều hành
2	Ông Vũ Đình Hiền	Thành viên	01/6/2015	Tổng giám đốc
3	Ông Vũ Quang Khánh	Thành viên	19/04/2011	Phó Tổng giám đốc
4	Ông Nguyễn Hữu Thành	Thành viên	25/04/2016	Phó Tổng giám đốc
5	Ông Nguyễn Đình Thanh	Thành viên	19/04/2011	TV không điều hành
6	Ông Đặng Quang Tuấn	Thành viên	25/04/2016	TV không điều hành
7	Ông Nguyễn Quang Minh	Thành viên	25/04/2016	TV không điều hành

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

1.1.2 Cơ cấu

Stt	Họ và tên	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Ông Nguyễn Văn Hùng	1.070		Ủy viên HĐQT T Cty vận tải thủy Petrolimex
	<i>Đại diện Tổng Công ty vận tải thủy Petrolimex</i>	34.923.232	51	
2	Ông Vũ Đình Hiền	1.365	0,002	Chủ tịch Cty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO.
3	Ông Vũ Quang Khánh	20.935	0,031	Chủ tịch Cty TNHH MTV Vipco Hạ Long; Chủ tịch, Giám đốc Cty TNHH MTV BDS Vipco.
4	Ông Nguyễn Hữu Thành	598	0,0009	UV BKS Cty CP vận tải hóa dầu VP
5	Ông Nguyễn Đình Thanh	3.748	0,005	Chủ tịch HĐQT Trường Cao đẳng nghề Duyên Hải, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP vận tải hóa dầu VP.
6	Ông Đặng Quang Tuấn	801	0,0011	Kế toán trưởng T Cty vận tải thủy Petrolimex
7	Ông Nguyễn Quang Minh	11.446	0,017	UV HĐQT Cty CP vận tải hóa dầu VP

** Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị*

1. Ông NGUYỄN VĂN HÙNG

<i>Họ và tên:</i>	NGUYỄN VĂN HÙNG
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	18/10/1959
<i>Nơi sinh:</i>	Nguyễn Xá, Trung Hòa, Hưng Yên
<i>CMND:</i>	Số 030845332 Ngày cấp 28/4/2008, Nơi cấp: Hải Phòng
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	51/201 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0913 240 563
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Kỹ sư cơ khí, Kỹ sư quản trị doanh nghiệp
<i>Quá trình công tác:</i>	

+ Từ tháng 6/1982 -10/1983:	Cán bộ kỹ thuật Trạm vận tải Thương nghiệp Hải phòng.
+ Từ 11/1983 - 10/1994	Thợ máy, sỹ quan máy, Máy trưởng - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ Từ 11/1994 – 11/1998:	Cán bộ kỹ thuật, Trưởng phòng kỹ thuật sản xuất Xí nghiệp sửa chữa tàu Hồng Hà - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ Từ 11/1998 – 12/2000:	Phó Giám đốc, Giám đốc Xí Nghiệp sửa chữa tàu Hồng Hà - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ Từ 01/2001 – 03/2004:	Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty CP Vận tải & Dịch vụ Petrolimex Hải phòng.
+ Từ 04/2004 - 5/2012:	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Vận tải & Dịch vụ Petrolimex Hải phòng.
+ Từ 6/2012 – 4/2016:	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải & Dịch vụ Petrolimex Hải phòng.
+ Từ 2/2013 – nay	Ủy viên HĐQT Tổng Cty vận tải thủy Petrolimex
+ Từ 4/2016 – nay:	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO.
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức nhiệm yết:</i>	Chủ tịch HĐQT Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Ủy viên HĐQT Tổng Cty vận tải thủy Petrolimex.

2. Ông VŨ ĐÌNH HIẾN (Như Mục II; 2.1.1)
3. Ông VŨ QUANG KHÁNH (Như Mục II; 2.1.2)
4. Ông NGUYỄN HỮU THÀNH (Như Mục II; 2.1.4)
5. Ông ĐẶNG QUANG TUẤN

<i>Họ và tên:</i>	ĐẶNG QUANG TUẤN
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	14/02/1968
<i>Nơi sinh:</i>	Xã Mỹ Hưng, Mỹ Lộc, Nam Định
<i>CMND:</i>	Số 013583626, Ngày cấp: 05/11/2012, Nơi cấp: Hà nội.
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 10/128/4 Hoàng Văn Thái, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà nội.
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0913 299 193
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Chuyên ngành Hạch toán kế toán trường ĐH Thương nghiệp Hà nội, hệ chính quy tốt nghiệp năm 1990
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ <i>Từ 1992 - 1997:</i>	Chuyên viên phòng kế toán Chi nhánh xăng dầu Ninh Bình
+ <i>Từ 1997 - 2006:</i>	Chuyên viên phòng kế toán, tổ trưởng tổ kiểm toán nội bộ, phó trưởng phòng kế toán Công ty xăng dầu Hà Nam Ninh.
+ <i>Từ 2006 -01/2009:</i>	Trưởng phòng Kế toán, Kế toán trưởng Công ty xăng dầu Hà Nam Ninh.
+ <i>Từ 01/2009 - 11/2011:</i>	Phó trưởng phòng Kiểm toán nội bộ Tổng Công ty xăng dầu Việt nam
+ <i>Từ 12/2011 - 12/2012:</i>	Thành viên Ban Kiểm soát Tập đoàn xăng dầu Việt nam
+ <i>Từ 01/2013 - nay:</i>	Kế toán trưởng Tổng Công ty vận tải thủy Petrolimex.
+ <i>Từ 04/2013 - nay</i>	Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP Vận tải & Dịch vụ Petrolimex Hải phòng (PTS).
+ <i>Từ 04/2014 - 04/2016</i>	Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP Vận tải xăng dầu đường thủy Petrolimex (PJTACO).
+ <i>Từ 04/2016 - nay:</i>	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Kế toán trưởng Tổng Công ty vận tải thủy Petrolimex, Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP Vận tải & Dịch vụ Petrolimex Hải phòng (PTS).

6. Ông NGUYỄN ĐÌNH THANH

Họ và tên:

NGUYỄN ĐÌNH THANH

Giới tính:

Nam

<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	19/05/1976
<i>Nơi sinh:</i>	Xã Quảng Lộc, Quảng Xương, Thanh Hóa.
<i>CMND:</i>	Số 031898515, Ngày cấp: 27/07/2011, Nơi cấp: Hải Phòng
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 12/11 Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng.
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	031.3838267
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Cử nhân Kinh tế
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 03/1999 - 12/2000	Nhân viên thống kê tổng hợp phòng Kỹ thuật - XN sửa chữa tàu Hồng Hà - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I
+ Từ 01/2001 - 9/2004	Chuyên viên phòng Kỹ thuật-Sản xuất, Tổ chức - Hành chính, Cán bộ thường trực giúp việc HĐQT Công ty PTS Hải Phòng
+ Từ 10/2004 - 09/2005	Trưởng Văn phòng đại diện Công ty TNHH Thiện Vương tại Hải Phòng
+ Từ 10/2005 - 12/2005	Chuyên viên phòng Tổ chức- Tiền lương Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I
+ Từ 01/2006 - nay	Phụ trách, Trưởng ban Tổng hợp HĐQT Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO
+ Từ 04/2007 - 11/2014	Thư ký Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO
+ Từ 04/2008 – 04/2011	Ủy viên Ban kiểm soát Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO
+ Từ 05/2010 – 10/2014	Ủy viên HĐQT Trường Cao đẳng nghề Duyên Hải.
+ Từ 04/2011 – nay	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.
+ Từ 12/2013 – nay	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu VP
+ Từ 11/2014 – nay	Chủ tịch HĐQT Trường Cao đẳng nghề Duyên Hải.
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	Ủy viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Tổng hợp HĐQT Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

	Vipco.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Chủ tịch HĐQT Trường Cao đẳng nghề Duyên Hải; Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu VP.
7. Ông NGUYỄN QUANG MINH	
<i>Họ và tên:</i>	NGUYỄN QUANG MINH
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	21/05/1979
<i>Nơi sinh:</i>	Hà nội
<i>CMND:</i>	Số 030992953, Ngày cấp: 04/12/2007, Nơi cấp: Hải Phòng
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 29 Phan Bội Châu, Quang Trung, Hồng Bàng, Hải Phòng.
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0913 246 202
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 11/2004 - 12/2005:	Chuyên viên khai thác tàu phòng Kinh doanh - Công ty Vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ Từ 01/2006 - 03/2009	Chuyên viên phòng Khai thác và thuê tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO.
+ Từ 03/2008 - nay:	Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu VP
+ Từ 4/2009 - 6/2009:	Quyền trưởng phòng Khai thác và thuê tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO.
+ Từ 7/2009 - nay:	Trưởng phòng Khai thác và thuê tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO.
+ Từ 04/2016 - nay	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	Ủy viên HĐQT, trưởng phòng Khai thác thuê tàu Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu VP.

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành họp 13 phiên vào các ngày 14/01; 02/02; 09/3; 14/4; 19/4;25/4; 13/5, 01/6, 14/7, 16/9, 28/9, 16/11, 14/12 và 07 lần lấy ý kiến bằng văn bản.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Trích yếu nội dung Nghị quyết
1	08/VP-NQ-HĐQT	15/01/2016	<p>1. Về đầu tư tàu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý với đề xuất của Tổng Giám đốc V/v tập trung đàm phán mua tàu JADE, trọng tải 39.990 MT. - Thông qua quy định về đàm phán giá mua tàu JADE theo đề xuất của Tổng Giám đốc. <p>2. Về công tác cán bộ.</p>
2	45/VP-NQ-HĐQT	02/2/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất tạm giao kế hoạch năm 2016 cho Công ty mẹ và các đơn vị thành viên. - Phê duyệt hạn mức tín dụng vay ngắn hạn năm 2016 với Ngân hàng VietinBank - CN Hồng Bàng . - Về công tác cán bộ.
3	64/VP-QĐ-HĐQT	10/3/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. - Một số nội dung khác.
4	89/VP-NQ-HĐQT	01/4/2016	<p>Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.</p>
5	98/VP-NQ-HĐQT	14/4/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các nội dung văn kiện và tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. - Quyết định đầu tư tàu M.T JADE - Trọng tải 39.990 DWT theo nội dung tại tờ trình số 92/VP-TT-TGD ngày 14/4/2016 của Tổng Giám đốc. - Đồng ý chuyển nhượng toàn bộ 13.500.000 CP của Công ty tại VIP Greenport cho đối tác Viconship với giá bán tối thiểu là 13.500 đ/cp. - Thống nhất chủ trương bổ nhiệm lại Ông Vũ Quang Khánh giữ chức vụ Phó Tổng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

			giám đốc Công ty.
6	102/VP-NQ-HĐQT	21/4/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 danh sách ứng viên bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020. - Quyết định đầu tư tàu M.T JADE - Trọng tải 39.990 DWT với giá trị đầu tư 21.250.000 USD, lựa chọn Ngân hàng VietinBank - CN Hồng Bàng là đơn vị tài trợ vốn. Đặt tên tàu sau khi hoàn thành đầu tư tàu là Petrolimex 18. - Đồng ý chuyển nhượng toàn bộ 13.500.000 CP của Công ty tại VIP Greenport cho Công ty Viconship với giá chuyển nhượng là 13.600 đ/cp.
7	108/VP-NQ-HĐQT	25/4/2016	Bầu Ông Nguyễn Văn Hùng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty CP VTXD VIPCO nhiệm kỳ 2016-2020.
8	120/VP-NQ-HĐQT	06/5/2016	Đồng ý với các đề xuất của Nhóm đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty tại Công ty VP theo nội dung tờ trình ngày 22/4/2016.
9	121/VP-NQ-HĐQT	16/5/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. - Bổ nhiệm lại Ông Vũ Quang Khánh giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty CP VTXD VIPCO kể từ ngày 25/4/2016, thời hạn 04 năm. - Thôi cử Người Đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty tại Công ty VIP Greenport do đã hoàn tất việc chuyển nhượng vốn.
10	143/VP-NQ-HĐQT	06/6/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Chấp thuận giao kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2016 cho Công ty TNHH Bất động sản VIPCO. - Phê duyệt hạn mức tín dụng vay ngắn hạn với Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Hải phòng. - Chấp thuận thế chấp tàu Petrolimex 18 làm

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

			tài sản đảm bảo vay tại Ngân hàng VietinBank - Chi nhánh Hồng Bàng.
11	146/VP-NQ-HĐQT	22/6/2016	- Bổ nhiệm lại Ông Bùi Đức Hòa giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO
12	167/VP-NQ-HĐQT	15/7/2016	- Yêu cầu Ban chỉ đạo tái cấu trúc Công ty tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện phương án tái cấu trúc Công ty trong tháng 7/2016. - Phê duyệt sửa chữa trung gian trên đà tàu Petrolimex 15. - Sửa đổi nội dung Khoản 1 Điều 5 Điều lệ Công ty. - Một số nội dung khác.
13	199a/VP-NQ-HĐQT	19/8/2016	- Chấp thuận thực hiện xúc rửa tàu Petrolimex 18 để chuyển sang vận chuyển dầu sáng.
14	203/VP-NQ-HĐQT	30/8/2016	- Thống nhất yêu cầu Nhóm đại diện của Công ty tại Trường Cao đẳng nghề Duyên Hải chỉ đạo hạch toán chi phí XD dở dang của dự án đảm hồ vào chi phí 6 tháng đầu năm 2016 theo ý kiến của Công ty Kiểm toán PKMG.
15	216/VP-NQ-HĐQT	21/9/2016	- Phê duyệt quyết toán giá trị đầu tư Dự án mua tàu Petrolimex 18. - Phê duyệt dự toán SC tàu Petrolimex 06. - Giao TGD lựa chọn đơn vị Kiểm toán để thực hiện thẩm định giá trị quyết toán thi công hạng mục PCCC và thông gió 05 tầng hầm dự án tháp văn phòng VIPCO TOWER. - Đồng ý chủ trương khôi phục hệ thống xếp xe tự động thuộc dự án tháp văn phòng VIPCO TOWER.
16	220/VP-NQ-HĐQT	29/9/2016	- Nhất trí với báo cáo đánh giá kết quả SXKD 9 tháng năm 2016; Yêu cầu TGD theo dõi sát tình hình thị trường, có giải pháp phù hợp, phấn đấu kết quả SXKD năm 2016 đạt mức cao nhất. - Về công tác cán bộ tại Công ty TNHH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

			<p>MTV Bất động sản VIPCO:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Quang Hào theo nguyện vọng cá nhân kể từ ngày 01/10/2016 + Giao nhiệm vụ cho ông Vũ Quang Khánh - Chủ tịch Công ty kiêm chức vụ Giám đốc, người đại diện pháp luật Công ty kể từ ngày 01/10/2016 đến khi thực hiện xong tái cấu trúc Công ty.
17	230/VP-NQ-HĐQT	31/10/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tiền lương hoạt động vận tải của Công ty. - Chấp thuận chủ trương bổ nhiệm ông Lê Đức Dũng - Quyền trưởng phòng KTVT giữ chức vụ Trưởng phòng KTVT.
18	238/VP-NQ-HĐQT	17/11/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua một số nội dung về Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long. - Triển khai xây dựng kế hoạch năm 2017. - Thống nhất thành lập đoàn công tác đi khảo sát mở rộng thị trường vận tải tại khu vực Nam Mỹ.
19	247/VP-NQ-HĐQT	14/12/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt giá trị quyết toán sửa chữa tàu Petrolimex 15. - Phê duyệt dự toán SC tàu Petrolimex 16. - Phê duyệt thành phần đoàn, địa điểm công tác, thời gian và chi phí chuyến đi của đoàn công tác khảo sát mở rộng thị trường vận tải khu vực Nam Mỹ. - Yêu cầu TGD, Chủ tịch các đơn vị thành viên tăng cường rà soát tình hình công nợ, đánh giá chi tiết những khoản nợ tồn đọng và khả năng thu hồi, phân loại đối tượng khách hàng, đưa ra các giải pháp quyết liệt trong xử lý và thu hồi công nợ, xem xét phân định trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan nếu có.
20	251/VP-NQ-HĐQT	15/12/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua “ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO” gồm 09 Chương, 31 Điều.

1.3. Hoạt động của Ban Tổng hợp Hội đồng quản trị:

- Rà soát, tổng hợp báo cáo HĐQT kế hoạch năm 2016 và triển khai công việc theo chức năng, nhiệm vụ.
- Chuẩn bị các nội dung, tài liệu cho việc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 25/4/2016 theo đúng quy định; chuẩn bị tài liệu cho các phiên họp Hội đồng quản trị và lấy ý kiến bằng văn bản.
- Kết hợp với Ban Kiểm soát kiểm tra tình hình sản xuất Kinh doanh và công nợ tại các Công ty TNHH Một thành viên.
- Công bố thông tin định kỳ, bất thường theo yêu cầu về tình hình hoạt động của Công ty với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM theo quy định của pháp luật.
- Tham gia hoàn thiện Điều lệ Công ty, bổ sung, sửa đổi, ban hành các quy chế: Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, Quy chế Quản lý thực hiện công tác tổ chức và cán bộ của Công ty.
- Thực hiện các công việc có liên quan đến việc phát hành và niêm yết bổ sung cổ phiếu thường tỷ lệ 07%.
- Rà soát, tổng hợp kế hoạch năm 2017 báo cáo Hội đồng quản trị.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác của HĐQT.

2. Ban kiểm soát

2.1. Thành viên

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty.

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Ông Lê Đức Bình	Trưởng Ban	19/04/2011	24.610	0,038	
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan	KSV	19/04/2011	14.873	0,023	Trưởng ban KS Trường Cao đẳng nghề Duyên Hải
3	Bà Hoàng Thị Thúy Hương	KSV	25/04/2016	5.350	0,008	Phó phòng TCKT TCTy Vận tải thủy Petrolimex

2.2. Sơ yếu lý lịch các Kiểm soát viên

2.2.1 Trưởng Ban kiểm soát - ÔNG LÊ ĐỨC BÌNH

Họ và tên: **LÊ ĐỨC BÌNH**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 18/10/1968
 Nơi sinh: Phù Khê, Tiên Sơn, Bắc Ninh

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

<i>CMND:</i>	Số 031083642, Ngày cấp: 15/10/2003, Nơi cấp: Hải Phòng
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 1Đ/68 Nguyễn Công Trứ, Lê Chân, Hải Phòng
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	031.3532 007
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Kế toán Công nghiệp-Đại học Tài chính Kế toán
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 10/1989 - 05/1996:	Nhân viên Kế toán- Công ty May Hải Phòng.
+ Từ 06/1996 - 10/1999:	Nhân viên, phó trưởng phòng KTTC- Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ Từ 11/1999 - 09/2003 :	Phó Giám đốc Chi nhánh- Kiểm trưởng phòng Kinh doanh- Tổng hợp Chi nhánh Quảng Ninh thuộc Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ Từ 10/2003 -12/2005:	Phó Trưởng Ban điều hành dự án, Phó trưởng phòng đầu tư kinh doanh bất động sản Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ Từ 01/2006 -12/2006:	Phó Ban dự án, Giám đốc Chi nhánh VIPCO Anh Dũng Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO.
+ Từ 01/2007 -02/2009:	Giám đốc Công ty TNHH một thành viên bất động sản VIPCO
+ Từ 03/2009 - nay:	Trưởng Ban kiểm soát Công ty.
+ Từ 03/2012 - 03/2014	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Cảng Nam Hải Đình Vũ
+ Từ 12/2014 - 5/2016:	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Cảng Xanh VIP
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco.

2.2.2 Thành viên Ban kiểm soát: BÀ HOÀNG THỊ THÚY HƯỜNG

<i>Họ và tên:</i>	HOÀNG THỊ THÚY HƯỜNG
<i>Giới tính:</i>	Nữ
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	07/02/1971
<i>Nơi sinh:</i>	Thị trấn Trới, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh

<i>CMND:</i>	Số 030882567, Ngày cấp: 12/12/2007, Nơi cấp: Hải Phòng
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 129/72/1 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Tp. Hà nội.
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0903 211 569
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Cử nhân Kinh tế, ngành Kế toán - Trường ĐH Thương mại; Cử nhân Luật - Trường ĐH Luật Hà nội.
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 1991 - 2013	Kế toán Cửa hàng, Chuyên viên phòng Kế toán tài chính Công ty xăng dầu Khu vực III - Tập đoàn xăng dầu Việt nam.
+ Từ 2013 - 4/2016	Chuyên viên phòng Tài chính Kế toán - Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex.
+ Từ 5/2016 – nay	Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán - Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex
+ Từ 4/2014 – nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải phòng.
+ Từ 4/2016 – nay	Kiểm soát viên Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	Kiểm soát viên Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán - Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex, Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải phòng.

2.2.3 Thành viên Ban kiểm soát: BÀ NGUYỄN THỊ NGỌC LAN

<i>Họ và tên:</i>	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN
<i>Giới tính:</i>	Nữ
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	19/06/1966
<i>Nơi sinh:</i>	Mê Linh – Lê Chân – Hải Phòng
<i>CMND:</i>	Số 030931704, Ngày cấp: 19/7/2004, Nơi cấp: Hải Phòng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 3/72 Đông Hải, Lê Chân, Hải Phòng.
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0913264481
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển, cử nhân Kinh tế Lao động
 <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 02/1990 - 04/2001	Kế toán XN sửa chữa, kế toán CH xăng dầu số 1, kế toán CH Sông Cấm - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I
+ Từ 5/2001 - 12/2005	Chuyên viên, phó trưởng phòng Tổ chức lao động - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I
+ Từ 01/2006 - 3/2015	Chuyên viên phụ trách lao động tiền lương - phòng Nhân chính, Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO
+ Từ 04/2010 - nay	Kiểm soát viên Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO
+ Từ 05/2010 - nay	Trưởng ban kiểm soát Trường cao đẳng nghề Duyên Hải.
+ Từ 04/2015 - nay	Phó phòng Hành chính Tổng hợp - Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	Kiểm soát viên, phó phòng Hành chính Tổng hợp Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Trưởng ban kiểm soát Trường cao đẳng nghề Duyên Hải.

2.3. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Trong năm 2016, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành họp 03 phiên vào các ngày 25/4; 16/5, 22/9.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Trích yếu nội dung Nghị quyết
1	109/VP-NQ-BKS	25/4/2016	Bầu Ông Lê Đức Bình giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP VTXD VIPCO nhiệm kỳ 2016-2020.
2	02/VP-NQ-BKS	16/5/2016	Ban Kiểm soát họp và thống nhất phân công lại nhiệm vụ cho các Kiểm soát viên nhiệm

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

			kỳ 2016-2020.
3	03/VP-NQ-BKS	22/9/2016	Ban Kiểm soát thống nhất thông qua và ban hành “ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO” sửa đổi lần 2 bao gồm: 3 chương và 18 điều, 01 phụ lục.

- Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ cho các kiểm soát viên và thông qua kế hoạch hoạt động, kết quả kiểm tra giám sát tại Công ty mẹ và các công ty thành viên; Soát xét báo cáo tài chính tại Công ty mẹ và các công ty thành viên, rà soát công tác xây dựng kế hoạch SX-KD hàng năm của các đơn vị .

- Rà soát sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

- Thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của Kiểm soát, quá trình hoạt động của Ban kiểm soát luôn tuân thủ đúng Điều lệ, quy chế quản lý của công ty. Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị Công ty, tham gia góp ý hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý Công ty.

- Thực hiện soát xét, kiểm tra và thẩm định BCTC quý, 6 tháng và năm của các đơn vị thành viên cũng như toàn hệ thống VIPCO.

- Xem xét thư quản lý của Kiểm toán độc lập, tham gia góp ý cùng ban điều hành Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương (1.000đ)	Thù lao HĐQT + kiêm nhiệm (1.000đ)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị				
1	Ông Nguyễn Anh Dũng	Chủ T HĐQT		99.000	Miễn nhiệm từ 25/4/2016
2	Ông Nguyễn Văn Hùng	CT HĐQT	411.457		Được bổ nhiệm từ 25/4/2016
3	Ông Vũ Đình Hiến	Ủy viên HĐQT Tổng giám đốc	807.900	208.420	

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương (1.000đ)	Thù lao HDQT + kiêm nhiệm (1.000đ)	Ghi chú
4	Ông Vũ Quang Khánh	Ủy viên HĐQT Phó TGĐ	666.855	278.987	
5	Ông Nguyễn Hữu Thành	Ủy viên HĐQT Phó TGĐ	616.961	114.782	Được bổ nhiệm từ 25/4/2016
6	Ông Mai Thế Cung	Ủy viên HĐQT		83.600	Miễn nhiệm từ 25/4/2016
7	Ông Đặng Quang Tuấn	Ủy viên HĐQT		43.200	Được bổ nhiệm từ 25/4/2016
8	Ông Nguyễn Đình Thanh	Ủy viên HĐQT, TB THHDQT	468.220	253.604	
9	Ông Nguyễn Quang Minh	Ủy viên HĐQT	484.830	43.200	Được bổ nhiệm từ 25/4/2016
II Ban kiểm soát					
1	Ông Lê Đức Bình	TB kiểm soát	666.855		
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan	Ủy viên BKS PP Hành chính	425.988	94.760	
3	Ông Đặng Minh Thao	Ủy viên BKS		58.520	Miễn nhiệm từ 25/4/2016
4	Bà Hoàng Thị Thúy Hương	Ủy viên BKS		30.240	Được bổ nhiệm từ 25/4/2016

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/ Quan hệ	Số đầu kỳ		PS trong kỳ		Số cuối kỳ		Lý do
			C.phiếu	Tỷ lệ (%)	CP Tăng	CP Giảm	C.phiếu u	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Đình Thanh	UV HĐQT, Người được UQ CBTT	03		3.745		3.748	0,005	Tăng do đầu tư cổ phiếu và phát hành thêm.
2	Nguyễn Quang	Em trai Ô.	50.003	0,078		50.000	03		Giảm do

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/ Quan hệ	Số đầu kỳ		PS trong kỳ		Số cuối kỳ		Lý do
			C.phiếu	Tỷ lệ (%)	CP Tăng	CP Giảm	C.phiếu u	Tỷ lệ (%)	
	Hào	Nguyễn Quang Minh - UV HĐQT							chuyên nhượng giải quyết nhu cầu cá nhân
3	Nguyễn Văn Tâm	Anh trai Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - KSV	28.401	0,044	1.988	5.380	25.009	0,036	Tăng do phát hành thêm và giảm do chuyên nhượng giải quyết nhu cầu cá nhân

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Công ty ký Hợp đồng thuê tàu định hạn với Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex.

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty luôn đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành của pháp luật về quản trị Công ty.

4 Báo cáo tài chính

4.4 Ý kiến kiểm toán

4.1.1 Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH KPMG Việt nam

Địa chỉ: 46th Floor, Keangnam Landmark 72 E6 Pham Hung Road, Me Tri Ward South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam

Điện thoại: (84-4) 3946 1600

Website: kpmg.com.vn

4.1.2 Ý kiến kiểm toán độc lập:

Công ty TNHH KPMG Việt nam sau khi tiến hành kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO cho niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 có ý kiến như sau (nguyên văn báo cáo):

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Báo cáo kiểm toán số: 16-02-118-KT-HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông

Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO (“Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 20 tháng 03 năm 2017, được trình bày từ trang 6 đến trang 50.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh - số liệu so sánh

Chúng tôi không đưa ra ý kiến ngoại trừ nhưng lưu ý người đọc tới Thuyết minh 38 của báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đến việc số liệu so sánh tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được điều chỉnh lại theo kết quả kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

Vấn đề khác - số liệu so sánh

Số liệu so sánh trên bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 1 tháng 1 năm 2016, không bao gồm các điều chỉnh được trình bày tại Thuyết minh 38 của báo cáo tài chính hợp nhất, được căn cứ trên báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 và báo cáo tài chính đó đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác. Công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất đó trong báo cáo kiểm toán ngày 16 tháng 3 năm 2016.

Sau khi phát hành báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 nói trên, Công ty đã thực hiện điều chỉnh lại một số khoản mục trên báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 theo báo cáo kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước ngày 24 tháng 5 năm 2016. Các điều chỉnh này được trình bày trong Thuyết minh 38(a).

Trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016, chúng tôi đã kiểm toán các điều chỉnh được trình bày tại Thuyết minh 38(b) đã được áp dụng điều chỉnh hồi tố các số liệu so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2015, ngày 1 tháng 1 năm 2016 và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015. Chúng tôi không được chỉ định kiểm toán, soát xét hay thực hiện bất kỳ thủ tục nào đối với báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 và ngày 31 tháng 12 năm 2015 (mà từ đó các số liệu so sánh này được trích ra), ngoài các thủ tục kiểm toán đối với các điều chỉnh trình bày tại Thuyết minh 38(b) của báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Do vậy, chúng tôi không đưa ra ý kiến hay bất kỳ hình thức đảm bảo nào đối với các báo cáo tài chính đó. Tuy nhiên, theo ý kiến của chúng tôi, các điều chỉnh được trình bày trong Thuyết minh 38(b) là phù hợp và đã được áp dụng đúng.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Công ty TNHH KPMG Việt nam

Báo cáo kiểm toán số 16-02-118-KT-KN

(Đã ký)

(Đã ký)

Đàm Xuân Lâm

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

Kiểm toán số: 0861-2013-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà nội, ngày 20/3/2017

Lê Việt Hùng

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

Kiểm toán số: 0296-2013-007-1

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

4.5 Báo cáo tài chính được kiểm toán

4.2.1 Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2016:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mẫu B 01 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC

ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016 VND	1/1/2016 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		248.321.050.575	262.880.989.937
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	63.503.460.768	121.856.443.710
Tiền	111		14.503.460.768	28.856.443.710
Các khoản tương đương tiền	112		49.000.000.000	93.000.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	580.264.400
Chứng khoán kinh doanh	121		-	3.227.126.414
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	(2.646.862.014)
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		89.666.474.990	57.253.507.144
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	74.683.708.179	56.962.647.213
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		7.144.366.879	990.789.136
Phải thu ngắn hạn khác	136	7 (a)	18.561.304.635	9.632.443.406
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	(10.722.904.703)	(10.332.372.611)
Hàng tồn kho	140	9	94.128.162.224	82.209.075.238
Hàng tồn kho	141		101.491.594.489	89.572.507.503
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(7.363.432.265)	(7.363.432.265)
Tài sản ngắn hạn khác	150		1.022.952.593	981.699.445
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		756.984.188	720.969.698
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		6.682.401	-
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		259.286.004	260.729.747
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		1.459.023.888.923	1.250.056.877.318
Các khoản phải thu dài hạn	210		2.771.174.580	2.659.905.500
Phải thu dài hạn của khách hàng	211		386.341.561	406.341.561
Phải thu dài hạn khác	216	7 (b)	21.384.174.580	21.252.905.500
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	8	(18.999.341.561)	(18.999.341.561)
Tài sản cố định	220		1.146.028.096.320	810.756.442.915
Tài sản cố định hữu hình	221	10	1.133.788.503.524	798.537.289.879
Nguyên giá	222		2.559.030.544.674	2.076.438.017.856
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.425.242.041.150)	(1.277.900.727.977)
Tài sản cố định vô hình	227	11	12.239.592.796	12.219.153.036
Nguyên giá	228		14.510.627.524	14.510.627.524
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.271.034.728)	(2.291.474.488)
Bất động sản đầu tư	230	12	88.796.947.798	92.575.541.322
Nguyên giá	231		113.357.805.704	113.357.805.704
Giá trị hao mòn lũy kế	232		(24.560.857.906)	(20.782.264.382)
Tài sản dở dang dài hạn	240		148.086.009.551	143.680.033.373
Xây dựng cơ bản dở dang	242	13	148.086.009.551	143.680.033.373

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016 VND	1/1/2016 VND
Đầu tư tài chính dài hạn	250	14	71.777.119.185	194.312.559.955
Đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết	252		69.113.119.185	192.181.359.955
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		61.454.000.000	57.224.000.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(58.790.000.000)	(55.092.800.000)
Tài sản dài hạn khác	260		1.564.541.489	6.072.394.253
Chi phí trả trước dài hạn	261		1.564.541.489	1.842.394.253
Tài sản dài hạn khác	268		-	4.230.000.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.707.344.939.498	1.512.937.867.255
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		595.607.805.104	473.426.545.557
Nợ ngắn hạn	310		203.543.903.241	260.506.099.362
Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	42.829.841.606	15.801.399.524
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		90.175.167	37.594.443
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17	6.210.406.267	13.522.803.012
Phải trả người lao động	314		20.971.906.415	13.527.588.078
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	18	3.337.413.728	3.775.271.254
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		555.062.759	576.386.612
Phải trả ngắn hạn khác	319	19	16.913.826.224	45.197.730.364
Vay ngắn hạn	320	20 (a)	98.365.250.000	157.403.540.000
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	22	14.270.021.075	10.663.786.075
Nợ dài hạn	330		392.063.901.863	212.920.446.195
Người mua trả tiền trước dài hạn	332		759.927.440	624.650.440
Phải trả dài hạn khác	337		2.500.472.098	1.708.656.858
Vay dài hạn	338	20 (b)	374.033.875.000	206.902.500.000
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	15 (a)	4.769.627.325	3.684.638.897
Dự phòng phải trả dài hạn	342	21	10.000.000.000	-
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		1.111.737.134.394	1.039.511.321.698
Vốn chủ sở hữu	410	23	1.111.737.134.394	1.039.511.321.698
Vốn cổ phần	411	24	684.709.410.000	639.934.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		684.709.410.000	639.934.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		7.571.969.722	7.571.969.722
Quỹ đầu tư phát triển	418	25	306.482.840.509	319.444.056.316
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		109.143.777.796	66.229.980.673
- LNST chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		25.871.088.326	12.038.387.261
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		83.272.689.470	54.191.593.412
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		3.829.136.367	6.331.314.987
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.707.344.939.498	1.512.937.867.255

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Yên
Người lập

Nguyễn Thị Thanh Hào
Kế toán trưởng

Vũ Đình Hiền
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mẫu B 02 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	2016 VND	2015 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		630.819.031.186	579.327.815.301
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	2.409.718.939
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		630.819.031.186	576.918.096.362
Giá vốn hàng bán	11		504.349.561.885	432.874.207.973
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		126.469.469.301	144.043.888.389
Doanh thu hoạt động tài chính	21	28	59.451.203.179	6.886.740.938
Chi phí tài chính	22	29	31.664.387.983	42.410.080.641
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>22.848.112.482</i>	<i>18.948.234.833</i>
Phần lãi trong công ty liên kết	24		9.172.696.949	1.036.701.264
Chi phí bán hàng	25		6.378.869.961	5.326.676.054
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	30	55.929.422.291	43.464.874.152
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD (30 = 20 + 21 - 22 + 24 - 25 - 26)	30		101.120.689.194	60.765.699.744
Thu nhập khác	31	31	1.307.959.486	9.524.797.486
Chi phí khác	32		630.684.146	590.563.184
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		677.275.340	8.934.234.302
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		101.797.964.534	69.699.934.046
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	33	19.942.465.256	16.150.277.248
Chi phí/(lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	52	33	1.084.988.428	(273.081.643)
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		80.770.510.850	53.822.738.441
Phân bổ cho:				
Cổ đông của công ty mẹ	61		83.272.689.470	54.191.593.412
Cổ đông không kiểm soát	62		(2.502.178.620)	(368.854.971)
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	34	1.216	791

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Yến
Người lập

Nguyễn Thị Thanh Hào
Kế toán trưởng

Vũ Đình Hiền
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 DN-HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Chỉ tiêu	Mã số	2016 VND	2015 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận trước thuế	01	101.797.964.534	69.699.934.046
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao và phân bổ	02	153.394.388.824	129.756.538.266
Các khoản dự phòng	03	11.440.870.078	247.931.285
Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	2.459.674.632	17.916.798.266
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(62.244.151.419)	(8.263.957.805)
Chi phí lãi vay	06	22.848.112.482	18.948.234.833
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	229.696.859.131	228.305.478.891
Biến động các khoản phải thu	09	(32.987.736.979)	1.631.308.189
Biến động hàng tồn kho	10	(11.919.086.986)	1.828.460.654
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	36.829.309.578	6.639.997.847
Biến động chi phí trả trước	12	241.838.274	1.872.251.044
Biến động chứng khoán kinh doanh	13	3.227.126.414	
		225.088.309.432	240.277.496.625
Tiền lãi vay đã trả	14	(22.703.210.062)	(19.539.118.588)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(26.187.432.519)	(61.128.793.148)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	574.200.000	-
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(4.895.765.000)	(6.290.497.703)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	171.876.101.851	153.319.087.186
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21	(492.454.019.746)	(9.907.914.792)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22	634.000.000	4.539.692.915
Tiền chi mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23	-	(65.000.000.000)
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	26	183.600.000.000	135.000.000.000
Tiền thu lãi và cổ tức	27	4.327.625.941	6.222.654.694

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Chỉ tiêu	Mã số	2016 VND	2015 VND
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(303.892.393.805)	70.854.432.817
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thu từ đi vay	33	334.985.779.315	58.355.139.234
Tiền trả nợ gốc vay	34	(229.373.319.315)	(212.188.801.734)
Tiền trả cổ tức	36	(31.962.488.525)	(159.634.619.938)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	73.649.971.475	(313.468.282.438)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	(58.366.320.479)	(89.294.762.435)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	121.856.443.710	211.227.660.408
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	13.337.537	(76.454.263)
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61) (Thuyết minh 5)	70	63.503.460.768	121.856.443.710

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Yên
Người lập

Nguyễn Thị Thanh Hào
Kế toán trưởng

Vũ Đình Hiến
Tổng Giám đốc

Toàn văn báo cáo tài chính đã Kiểm toán của Công ty được đăng tải trên Website Công ty theo địa chỉ: <http://www.vipco.com.vn>

Nơi nhận:

- UBCKNN
- SGDCK TP.HCM
- Lưu Công ty, Thanhpt

CÔNG TY CP VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Văn Hùng

